GV: Kim Loan

THCS Nguyễn Văn Huyên – Hoài Đức – Hà Nội

SĐT: 0907582555

**ĐỀ ĐỌC HIỂU TRUYỆN TRUYỀN KÌ**

**ĐỀ SỐ 1**

**Phần I: Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

**CHUYỆN NGƯỜI NGHĨA PHỤ Ở KHOÁI CHÂU**

**(Trích “Truyền kì mạn lục”” – Nguyễn Dữ)**

“Từ Đạt ở Khoái Châu, (1) lên làm quan tại thành Đông Quan (2) thuê nhà ở cạnh cầu Đồng Xuân, láng giềng với nhà quan Thiêm thư là Phùng Lập Ngôn. Phùng giầu mà Từ nghèo; Phùng xa hoa mà Từ tiết kiệm; Phùng chuộng dễ dãi mà Từ thì giữ lễ. Lề thói hai nhà đại khái không giống nhau. Song cũng lấy nghĩa mà chơi bỡi đi lại với nhau rất thân, coi nhau như anh em vậy.

Phùng có người con trai là Trọng Quỳ, Từ có người con gái là Nhị Khanh, gái sắc trai tài, tuổi cũng suýt soát. Hai người thường gặp nhau trong những bữa tiệc, mến vì tài, yêu vì sắc, cũng có ý muốn kết duyên Châu Trần. (3) Cha mẹ đôi bên cũng vui lòng ưng cho, nhân chọn ngày mối lái, định kỳ cưới hỏi.

Nhị Khanh tuy hãy còn nhỏ, nhưng sau khi về nhà họ Phùng, khéo biết cư xử với họ hàng, rất hòa mục và thờ chồng rất cung thuận, người ta đều khen là người nội trợ hiền. Trọng Quỳ lớn lên, dần sinh ra chơi bời lêu lổng; Nhị Khanh thường vẫn phải can ngăn. Chàng tuy không nghe nhưng cũng rất kính trọng. Năm chàng 20 tuổi, nhờ phụ ấm được bổ làm một chức ở phủ Kiến Hưng. Gặp khi vùng Nghệ An có giặc, triều đình xuống chiếu kén một viên quan giỏi bổ vào cai trị. Đình thần ghép Lập Ngôn tính hay nói thẳng, ý muốn làm hại, bèn hùa nhau tiến cử. Khi sắc đi phó nhậm, Phùng Lập Ngôn bảo Nhị Khanh rằng:

-Đường sá xa xăm, ta không muốn đem đàn bà con gái đi theo, vậy con nên tạm ở quê nhà. Đợi khi sông bằng nước phẳng, vợ chồng con cái sẽ lại cùng nhau tương kiến.

Trọng Quỳ thấy Nhị Khanh không đi, có ý quyến luyến không rứt. Nhị Khanh ngăn bảo rằng:

* Nay nghiêm đường vì tính nói thẳng mà bị người ta ghen ghét, không để ở lại nơi khu yếu, bề ba đào muôn dặm, lam chướng nghìn trùng, hiểm nghèo giữa đám kình nghê, cách trở trong vùng lèo mán, sớm hôm săn sóc, không kẻ đỡ thay? Vậy chàng nên chịu khó đi theo. Thiếp dám đâu đem mối khuê tình để lỗi bề hiếu đạo. Mặc dầu cho phấn nhạt hương phai, hồng rơi tía rụng, xin chàng đừng bận lòng đến chốn hương khuê.

Sinh không đừng được, mới bày một bữa tiệc từ biệt, rồi cùng Lập Ngôn đem người nhà đi vào phương nam. Không ngờ lòng giời khó hiểu, việc người khôn lường, cha mẹ Nhị Khanh nối nhau tạ thế. Nàng đưa tang về Khoái Châu, chôn cất cúng tế xong rồi, đến cùng ở chung với bà cô Lưu thị.

Bấy giờ có quan tướng quân họ Bạch là cháu họ ngoại của bà Lưu thị muốn lấy Nhị Khanh làm vợ, đem tiền bạc đến khẩn cầu. Lưu thị bằng lòng, rồi nhân lúc vắng vẻ, bảo Nhị Khanh rằng:

- Nhà nước từ ngày họ Nhuận Hồ tiếm vị, ngày tháng hoang chơi, triều chính đổ nát, họa loạn sẽ xảy ra chỉ trong sớm tối; mà Phùng lang từ ngày ra đi, thấm thoắt đã sáu năm nay, tin tức không thông, mất còn chẳng rõ. Lỡ ra gặp lúc rồng tranh hổ chọi, phải khi bướm dại ong cuồng, Tra Lợi mắc vào tay (4), áp Nha không sẵn mặt (5), chỉ e Chương Đài tơ liễu, (6) trôi bay đi đến tận phương nào. Chi bằng bạn lành kén lựa, duyên mới vương xe, lấp những lời giăng gió cợt trêu, nương dưới bóng tùng quân cao cả. Tội gì mà bơ vơ trơ trọi, sống cái đời sương phụ buồn tênh.

 Nhị Khanh nghe nói sợ hãi, mất ngủ quên ăn đến hàng tháng. Lưu thị tuy biết chí nàng không chuyển động, nhưng cố định lấy lễ nghi để cưỡng ép, hôn kỳ đã rắp sẵn sàng. Nhị Khanh một hôm bảo người bõ già rằng:

-Chú là người đầy tớ cũ của nhà ta, há không nghĩ đến sự đền đáp ơn đức của người xưa ư? Bõ già nói:

-Tùy ý mợ muốn sai bảo gì tôi xin hết lòng. Nhị Khanh nói:

- Ta sở dĩ nhịn nhục mà sống là vì nghĩ Phùng lang hãy còn; nếu chàng không còn thì ta đã liều mình chứ quyết không mặc áo xiêm của chồng để đi làm đẹp với người khác. Chú có thể vì ta chịu khó lặn lội vào xứ Nghệ hỏi thăm tin tức cho ta không?

Người bõ già vâng lời ra đi. Bấy giờ binh lửa rối ren, đường sá hiểm trở, hắn phải lận đận đến hàng tuần mới vào được đến Nghệ An. Hắn đi hỏi thăm, biết tin Phùng Lập Ngôn đã mất được mấy năm rồi, lại vì con trai hư, nên gia tư đã sạch sành sanh, đáng phàn nàn quá! Người bõ già ghé thuyền lên bờ, vừa vào trong chợ liền gặp ngay Phùng Sinh. Sinh đưa về chỗ ở thì thấy một chiếc giường xiêu, bốn bề vách trống, trừ có mấy thứ như bàn cờ, hũ rượu, chim mồi, chó săn, không còn cái gì đáng giá. Sinh bảo người bõ già rằng:

-Quan nhà không may, thất lộc đã bốn năm nay rồi. Ta vì binh qua nghẽn trở, muốn về không được. Tuy ở chốn quê người đất khách, nhưng hồn mộng không đêm nào không ở bên mình Nhị Khanh.

 Bèn chọn ngày lên đường về quê. Đến nhà, vợ chồng cũng trông nhau mà khóc.…(…)… Song Sinh vì quen thân phóng lãng, thuộc tính chơi bời, về nhà ít lâu rồi nết cũ lại đâu đóng đấy, hằng ngày cùng người lái buôn là Đỗ Tam bê tha lêu lổng. Sinh thì thích Đỗ có tiền nhiều. Đỗ thì ham Sinh có vợ đẹp. Nhưng khi uống rượu với nhau rồi đánh bạc, Đỗ thường lấy lợi dử Sinh. Sinh đánh lần nào cũng được, thấy kiếm tiền dễ như thò tay vào túi mình lấy đồ vật vậy. Nhị Khanh vẫn răn bảo rằng:

-Những người lái buôn phần nhiều là giảo quyệt, đừng nên chơi thân với họ; ban đầu tuy họ thả cho mình được, nhưng rồi họ sẽ vét hết của mình cho mà xem.

Sinh không nghe. Một hôm Sinh cùng các bè bạn họp nhau đánh tứ sắc. Đỗ bỏ ra trăm vạn đồng tiền để đánh và đòi Sinh đánh bằng Nhị Khanh. Trọng Quỳ quen mui vẫn được luôn, chẳng suy nghĩ gì, liền bằng lòng cách ấy. Giấy giao kèo viết xong rồi vừa uống rượu vừa gieo quân. Trọng Quỳ gieo ba lần đều thua cả ba, sắc mặt tái mét; cử tọa cũng đều ngơ ngác buồn rầu hộ. Trọng Quỳ phải cho gọi Nhị Khanh đến, bảo rõ thực tình, đưa tờ giao kèo cho xem và yên ủi rằng:

-Tôi vì nỗi nghèo nó bó buộc, để lụy đến nàng. Việc đã đến thế này, hối lại cũng không kịp nữa. Thôi thì bi hoan tán tụ cũng là việc thường của người ta. Nàng nên tạm về với người mới, khéo chiều chuộng hắn, rồi bất nhật tôi sẽ đem tiền đến chuộc.

Nàng liệu cơ không thể thoát khỏi, giả vờ nói tử tế rằng:

-Bỏ nghèo theo giầu, thiếp lẽ đâu từ chối. Số giời xếp đặt, há chẳng là tiền định hay sao! Nếu chồng mới không nỡ rẻ bỏ, còn đoái thu đến cái dong nhan tàn tạ này, thiếp xin sửa túi nâng khăn, hết lòng hầu hạ như đã đối với chàng xưa nay. Nhưng xin cho uống một chén rượu, mượn làm một chén tiễn biệt và cho về từ giã các con một chút.

Đỗ cả mừng, rót đầy một chén xà cừ rượu đưa mời nàng uống. Uống xong, nàng về nhà ôm lấy hai con, vỗ vào lưng mà bảo rằng:

-Cha con bạc tình, mẹ đau buồn lắm. Biệt ly là việc thường thiên hạ, một cái chết với mẹ có khó khăn gì. Nhưng mẹ chỉ nghĩ thương các con mà thôi.

Nói xong, lấy đoạn dây tơ thắt cổ mà chết.

Đỗ thấy mãi nàng không đến, lấy làm lạ, sai người đến giục, té ra nàng đã chết rồi. Trọng Quỳ hối hận vô cùng, sắm đồ liệm táng tử tế rồi làm một bài văn tế

Trọng Quỳ đã góa vợ, rất ăn năn tội lỗi của mình, song sinh kế ngày một cùng quẫn, ăn bữa sớm lo bữa tối, phải đi vay quanh của mọi người làng xóm. Nhân nghĩ có một người bạn cũ, hiện làm quan ở Quy Hóa, bèn tìm đến để mong nhờ vả. Dọc đường buồn ngủ, chàng nằm ghé xuống ngủ ở gốc cây bàng, bỗng nghe trên không có tiếng gọi rằng:

"Có phải Phùng lang đấy không? Nếu còn nghĩ đến tình xưa thì ngày ấy tháng ấy xin đến chờ thiếp ở cửa đền Trưng Vương. Ân tình thiết tha, đừng coi là âm dương cách trở".

Sinh lấy làm lạ tiếng giống như tiếng Nhị Khanh, mở mắt ra nhìn thì chỉ thấy trên trời một đám mây đen bay về tây bắc. Sinh tuy rất lấy làm ngờ nhưng cũng muốn thử xem ra sao, bèn đúng hẹn đến trước đền ấy. (….)… Khoảng cuối canh ba, bỗng nghe thấy tiếng khóc nức nở từ xa rồi gần; khi thấy tiếng khóc chỉ còn cách mình độ nửa trượng, nhìn kỹ thì người khóc chính là Nhị Khanh. Nàng bảo với Sinh rằng:

* Đa tạ ơn chàng, từ xa lặn lội tới đây, biết lấy gì để tặng chàng được! Trọng Quỳ chỉ tự nhận tội lỗi của mình.

Nhân hỏi đầu đuôi, Nhị Khanh nói:

* Thiếp sau khi mất đi, Thượng đế thương là oan uổng bèn ra ân chỉ, hiện thiếp được lệ thuộc vào tòa đền này, coi giữ về những sớ văn tấu đối, không lúc nào nhàn rỗi để thăm nhau được. Bữa nọ nhân đi làm mưa, chợt trông thấy chàng nên mới gọi; nếu không thì nghìn thu dằng dặc, chẳng biết đến bao giờ được gặp gỡ nhau.
* Trọng Quỳ nói:
* Sao em đến chậm thế! Nhị Khanh nói:
* Vừa rồi thiếp nhân theo xe mây, lên có việc ở nơi Đế sở. Vì cớ có chàng nên thiếp đã phải bẩm xin về trước đấy; thành ra cũng sai hẹn với chàng một chút.

Bèn dắt tay nhau đi nằm, cùng nhau chuyện trò thủ thỉ. Khi nói đến việc hiện thời, Nhị Khanh chau mày:

* Thiếp thường theo chầu tả hữu Đức Bà ở đây, được trộm nghe chư tiên nói chuyện với nhau, bảo Hồ triều sẽ hết vào năm Binh tuất, (16) binh cách nổi lớn, số người bị giết tróc đến chừng hơn 20 vạn, ấy là chưa kể số bị bắt cướp đi. Nếu không phải người giồng cây đức đã sâu thì chỉ e ngọc đá đều bị cháy cả. Bấy giờ có một vị chân nhân họ Lê, từ miền tây nam xuất hiện; chàng nên khuyên hai con bền chí đi theo vị ấy, thiếp dù chết cũng không nát.

Trời gần sáng, Nhị Khanh vội dậy để cáo biệt, vừa đi vừa ngoảnh đầu nhìn lại, rồi thoắt chốc thì biến đi mất.

\*Chú thích:

1. Khoái Châu: tên huyện, nay thuộc tỉnh Hưng Yên.
2. Đông Quan: tên gọi Thăng Long dưới thời thuộc Minh.
3. Duyên Châu Trần: Trung Quốc thời cổ ở huyện Phong thuộc Từ Châu có thôn Châu Trần. Trong thôn chỉ có hai họ Châu Trần đời đời kết hôn với nhau, vì thế trong văn chương Châu Trần thành điển cố để nói về chuyện hôn nhân.
4. Tra lợi: Hàn Hoành có tài thị phú, làm quan dưới thời vua Đức Tông nhà Đường. Thủa hàn vi có người hiệp sĩ là Lý Sinh đem vợ lẽ yêu và đẹp là Liễu Thị tặng cho, lại giúp cho một số tiền lớn. Sau gặp loạn vợ chồng mỗi người mỗi nơi, Liễu Thị giữ tiết với chồng cắt tóc đi tu ở chùa Pháp Linh. Khi hết loạn, Hoành thuê người đi tìm, có bài thơ rằng: "Chương đài liễu! Tích nhật thanh thanh Kim tại Phủ? Túng sử trường điền tự cựu thùy, Dã ưng phan thiết tha nhân thủ! Nghĩa là: Chương đài liễu xanh xanh ngày trước, Nay còn chăng tha thướt ỏe oai? Ví còn tha thướt cành dài, Bẻ vin chắc đã tay ai khỏi nào! Liễu được thơ cũng làm một bài đáp lại. Nhưng khi Hàn về thì Liễu đã bị tướng Phiên là Sa Tra Lợi bắt đi. Hiệp khách Hứa Tuấn thương Hoành đột nhập vào phủ tướng Phiên cướp được Liễu Thị đem về trả cho Hoành. Hai người lại được đoàn viên.
5. Đời Đường, Lưu Vô Song là vợ chưa cưới của Vương Tiên Khách. Gặp loạn, nàng bị bắt vào cung. Tiên Khách nhờ được nghĩa sĩ Cổ áp Nha dùng kế đưa thuốc vào cho Vô Song. Uống xong nàng chết. áp Nha giả làm người thân xin chuộc xác nàng mang ra. Đến ngoài, thuốc nhạt, nàng tỉnh lại, vợ chồng đưa nhau đi trốn rồi ở với nhau đến già.
6. Xem chú thích (4) cùng chuyện.

**CÂU HỎI ĐỌC HIỂU**

**Câu 1:** Văn bản chứa đoạn trên thuộc thể loại nào? Nêu căn cứ xác định thể loại?

**Câu 2:** Chỉ ra điển tích, điển cố trong đoạn sau và nêu tác dụng: “Phùng có người con trai là Trọng Quỳ, Từ có người con gái là Nhị Khanh, gái sắc trai tài, tuổi cũng suýt soát. Hai người thường gặp nhau trong những bữa tiệc, mến vì tài, yêu vì sắc, cũng có ý muốn kết duyên Châu Trần. (3) Cha mẹ đôi bên cũng vui lòng ưng cho, nhân chọn ngày mối lái, định kỳ cưới hỏi.”

**Câu 3:** Tìm các chi tiết kì ảo trong đoạn trên và nêu tác dụng?

**Câu 4:** Việc Nhị Khanh thường can ngăn Trọng Quỳ khi chàng chơi bời lêu lổng cho thấy nàng là người vợ như thế nào?

**Câu 5:** Tìm những chi tiết về lời nói của nhân vật Nhị Khanh sau khi chết và hóa thành hồn ma về gặp Trọng Qùy? Qua đó, em có nhận xét gì về vẻ đẹp và số phận của nhân vật Nhị Khanh?

**Phần II:** Viết

Câu 1: Em hãy viết đoạn văn khoảng 12 – 15 câu theo phép lập luận diễn dịch trình bày suy nghĩ của em về vẻ đẹp của nhân vật Nhị Khanh trong văn bản trên.

Câu 2: Em hãy viết bài văn nghị luận bày tỏ suy nghĩ về quan điểm sống “xanh” và ý nghĩa của nó.

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung | Điểm  |
| Phần I: Đọc hiểu(4 điểm) | - Văn bản chứa đoạn trên thuộc thể loại truyện truyền kì - Căn cứ xác định thể loại:+Truyện có sử dụng các chi tiết kì ảo+Truyện xây dựng các sự việc xoay quanh cuộc sống của người trần và hồn ma (Trọng Qùy, Nhị Khanh)+ Lời văn có sử dụng điển tích, điển cố | 0,50,5 |
| Câu 2:  | -Điển tích, điển cố: kết duyên Châu Trần. -Tác dụng: làm cho ngôn ngữ truyện hàm súc, trang nhã, sang trọng, cổ điển, làm cho câu chuyện trở nên sinh động hấp dẫn hơn. | 0,250,25 |
| **Câu 3:** | -Chi tiết kì ảo + Sau khi chết, Nhị Khanh hiện hồn về hẹn gặp Trọng Qùy vào canh ba+ Nhị Khanh hiện hồn về gặp Trọng Qùy, báo cho chàng biết sắp có chiến tranh và chỉ cho cách để hai con phát triển sự nghiệp.- Tác dụng:+Làm cho câu chuyện trở nên sinh động, hấp dẫn.+ Khắc họa đậm nét phẩm chất, tính cách của nhân vật Nhị Khanh: yêu thương chồng con, chung thủy với chồng.+Thể hiện tấm lòng nhân đạo của tác giả theo quan điểm: người tốt sẽ được đền đáp | 0,50,5 |
| **Câu 4:**  | Việc Nhị Khanh thường can ngăn Trọng Quỳ khi chàng chơi bời lêu lổng cho thấy nàng là người vợ yêu thương chồng, biết quan tâm, lo lắng cho chồng. | 0,5 |
| **Câu 5:**  | -Những chi tiết về lời nói của nhân vật Nhị Khanh sau khi chết và hóa thành hồn ma về gặp Trọng Qùy.+ Nói lời cảm tạ: “Đa tạ ơn chàng, từ xa lặn lội tới đây, biết lấy gì để tặng chàng được!”+Kể tình hình hiện tại: “Thiếp sau khi mất đi, Thượng đế thương là oan uổng bèn ra ân chỉ, hiện thiếp được lệ thuộc vào tòa đền này, coi giữ về những sớ văn tấu đối, không lúc nào nhàn rỗi để thăm nhau được. Bữa nọ nhân đi làm mưa, chợt trông thấy chàng nên mới gọi; nếu không thì nghìn thu dằng dặc, chẳng biết đến bao giờ được gặp gỡ nhau.”+ Giải thích việc đến muộn: “Vừa rồi thiếp nhân theo xe mây, lên có việc ở nơi Đế sở. Vì cớ có chàng nên thiếp đã phải bẩm xin về trước đấy; thành ra cũng sai hẹn với chàng một chút.””+ Báo tương lai, chỉ dẫn cho chồng con: Thiếp thường theo chầu tả hữu Đức Bà ở đây, được trộm nghe chư tiên nói chuyện với nhau, bảo Hồ triều sẽ hết vào năm Binh tuất, (16) binh cách nổi lớn, số người bị giết tróc đến chừng hơn 20 vạn, ấy là chưa kể số bị bắt cướp đi. Nếu không phải người giồng cây đức đã sâu thì chỉ e ngọc đá đều bị cháy cả. Bấy giờ có một vị chân nhân họ Lê, từ miền tây nam xuất hiện; chàng nên khuyên hai con bền chí đi theo vị ấy, thiếp dù chết cũng không nát.- Qua đó, thấy được tấm lòng vị tha, yêu thương chồng con và số phận bất hạnh, đang thương của nhân vật Nhị Khanh | 0,50,5 |
| **Phần II:** ViếtCâu 1:(2 điểm) | Viết đoạn văn khoảng 12 – 15 câu theo phép lập luận diễn dịch trình bày suy nghĩ của em về vẻ đẹp của nhân vật Nhị Khanh trong văn bản trên.\* Đoạn văn: HS phải đạt các yêu cầu sau: **\* Hình thức:** - Đoạn diễn dịch- Số lượng: 12 câu, diễn đạt trôi chảy, có liên kết, không mắc lỗi chính tả.**\*Nội dung:** Đoạn văn cần làm nổi bật các ý cơ bản sau: - Giới thiệu về hoàn cảnh sống và xuất thân của nhân vật... - Trình bày được các biểu hiện của tình yêu thương chồng con, tấm lòng chung thủy, giàu lòng tự trọng, vị tha của Nhị Khanh (phân tích được các dẫn chứng) + Can ngăn chồng khi chồng chơi bơi lêu lổng... + Thủy chung chờ đợi chồng đi chiến trận, từ chối hôn sự của viên quan họ Bạch... + Khi bị ép gả cho Đỗ Tam: thắt cổ tự vẫn... + Sau khi chết, hiện hồn về chỉ dẫn, mách nước cho chồng con tránh chiến tranh, được vinh hoa phú quý.- **Nghệ thuật**: cách xây dựng tình huống, chọn ngôi kể phù hợp, ngôn ngữ cô đọng sử dụng nhiều điển tích, điển cố... góp phần tái hiện vẻ đẹp của nhân vật | 2 đ |
| Câu 2: (4 điểm) | Bài văn nghị luận bày tỏ suy nghĩ về quan điểm sống “xanh”…cần đảm bảo yêu cầu sau:\*Mở bài: giới thiệu vấn đề cần nghị luận: lối sống xanh của con người hiện nay.\*Thân bài:-Giải thích, nêu biểu hiện: + Sống xanh là một cách tiếp cận thân thiện với môi trường, hòa mình vào sự hài hòa của tự nhiên….+ Biểu hiện: sử dụng các sản phẩm có khả năng tái chế hoặc thân thiện với môi trường, chọn lựa thực phẩm và lối sống lành mạnh, đáp ứng nhu cầu cơ bản của con người mà không gây tổn thương cho môi trường-Bàn luận: (kèm dẫn chứng)+ Lối sống xanh là lối sống đúng đắn, tích cực+Vì lối sống xanh mang lại nhiều lợi ích không chỉ cho môi trường mà còn cho sức khỏe và tinh thần của chúng ta…+ Nếu chúng ta không chọn lối sống xanh, thì trong không xa, hành tinh của chúng ta sẽ trở thành một bãi rác khổng lồ.-Bài học: thực hiện lối sống xanh vằng các biện pháp +tiết kiệm năng lượng, sử dụng các sản phẩm dễ tái chế và thân thiện với môi trường, giảm thiểu việc sử dụng các hóa chất có hại. + lựa chọn thực phẩm hữu cơ và hạn chế lãng phí thức ăn-Kết bài: kết thúc vấn đề | 0,51,01,01,00,5 |